

Số: 450/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 12 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 186/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Nguyễn Tự Tấn G**, sinh năm 1984.

Địa chỉ thường trú: B, tổ M, khu phố L, phường B, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: B, tổ M, khu phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai).

2. Bà **Tiêu Thị Tuyết T**, sinh năm 1985.

Địa chỉ thường trú: T, tổ N, khu phố M, phường H, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: T, tổ N, khu phố M, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tự Tấn G và bà Tiêu Thị Tuyết T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 18/6/2013 tại Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân phường Trăn Biên, tỉnh Đồng Nai) và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 55/2013, quyền số 01/2013. Xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Ông G và bà T xác định hôn nhân giữa ông G và bà T lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 04/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống có 01 (một) con chung tên Nguyễn Tự Giao L, sinh ngày 16/5/2014. Khi ly hôn, các đương sự thống nhất thỏa thuận giao con chung cho ông Nguyễn Tự Tấn G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm thời bà Tiêu Thị Tuyết T không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Tự Tấn G và bà Tiêu Thị Tuyết T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét việc thỏa thuận ly hôn của ông Nguyễn Tự Tấn G và bà Tiêu Thị Tuyết T là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tự Tấn G và bà Tiêu Thị Tuyết T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Tự Giao L, sinh ngày 16/5/2014 cho ông Nguyễn Tự Tấn G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng: Tạm thời bà Tiêu Thị Tuyết T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, ông G, bà T vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có, nên không xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Tự Tấn G và bà Tiêu Thị Tuyết T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn

đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0007912 ngày 08/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 1 - Đồng Nai;
- UBND phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai; (GCNKH số 55/2013, quyền số 01/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Kim Thoa